

Số: 36/2021/QĐHG-HNGĐ

Đồ Sơn, ngày 17 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Ông Vũ Trọng Đạt

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 30 tháng 7 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc *tranh chấp về chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn*, giữa:

- Người khởi kiện: Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ dân phố Đồng Tiến, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng;

- Người bị kiện: Anh Lương Văn T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ dân phố Đồng Tiến, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo (ngày 30-7-2021), không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải chị Đoàn Thị H và anh Lương Văn T.

**2.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản chung của vợ chồng: Chị H và anh T có tài sản chung gồm: Quyền sử dụng 113,6m<sup>2</sup> đất, thuộc thửa đất số 76, tờ bản đồ số 44, địa chỉ thửa đất tại tổ dân phố Đồng Tiến, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng (theo Trích đo mặt bằng thửa đất ngày 24-6-1999 là thửa đất số 153, tờ bản đồ số 10); tài sản gắn liền với thửa đất là 01 nhà 03 tầng, tường xây gạch chỉ, mái

bê tông cốt thép, diện tích xây dựng là 70,5m<sup>2</sup>; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, biển kiểm soát 15A-083.10, chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Đoàn Thị H.

## 2.2. Về chia tài sản chung:

Anh T được quyền sở hữu 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS, biển kiểm soát 15A-083.10, chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Đoàn Thị H.

Chị H được quyền sở hữu quyền sử dụng 113,6m<sup>2</sup> đất, thuộc thửa đất số 76, tờ bản đồ số 44, địa chỉ thửa đất tại tổ dân phố Đồng Tiến, phường Bằng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và tài sản gắn liền với thửa đất là 01 nhà 03 tầng, tường xây gạch chỉ, mái bê tông cốt thép, diện tích xây dựng là 70,5m<sup>2</sup>. Chị H có trách nhiệm trả cho anh T 1.500.000.000 (*Một tỷ năm trăm triệu*) đồng tiền chênh lệch giá trị tài sản.

Vị trí và kích thước của thửa đất số 76 cụ thể như sau:

- Phía Đông Bắc, giáp đất của gia đình bà Đặng Thị Hn, được xác định từ mốc 1 đến mốc 2 dài 17,7m;

- Phía Đông Nam, giáp đất của gia đình bà Nguyễn Thị Trinh, được xác định từ mốc 2 đến mốc 3 dài 5,5m, từ mốc 3 đến mốc 4 dài 0,4m và từ 4 đến mốc 5 dài 02m;

- Phía Tây Nam, giáp đất của gia đình bà Nguyễn Thị Trinh, được xác định từ mốc 5 đến mốc 6 dài 0,9m; giáp đất của chợ Đồng Tiến, được xác định từ mốc 6 đến mốc 7 dài 16,7m;

- Phía Tây Bắc, giáp đường Bằng La (đường 361), được xác định từ mốc 7 đến mốc 1 dài 5,15m.

Kèm theo Quyết định này là sơ đồ hiện trạng thửa đất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Chị H và anh T có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất, của chủ sở hữu xe ô tô theo quy định của pháp luật.

## 2.3. Về chi phí hoà giải: Chị H và anh T không yêu cầu giải quyết.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

**5.** Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**6.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THADS để thi hành;
- UBND phường Bàng La, quận Đồ Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Trọng Đạt**